

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 37

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D20X1-DN	D20CD1-DN	D20K1-DN	D21X1-DN	D21K1+D21K2-DN	D21QX1-DN
HAI		1->3	01/4/24				117-120		117-120
	Sáng					INN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)		TCN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)	
		4->5							
		6->7		A2-207 33-36		121-124		121-124	
	Chiều			CDTN(4)(GV KTCT)		INN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)		TCN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)	
		8->9							
		10->12							
	Tối								
BA		1->3	02/4/24		A2-208 17-20	81-85	125-128	A2-314 25-27	125-128
	Sáng				HOCMAY(4)(K.Cường)	ĐAKTr_11(5)(Nhóm GVKTR)	INN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)	BTDSKT(3)(N.Hòa)	TCN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)
		4->5							
		6->7		A2-207 37-40		129-132	X-TH 61-65	129-132	
	Chiều			ĐA.TCTC(4)(Đ.Khoa)		INN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)	ĐAKTr-7(5)(N.Hòa)	TCN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)	
		8->9							
		10->12							
	Tối								
TƯ		1->3	03/4/24	A2-207 37-40	A2-208 21-24		133-136	A2-314 28-hết	133-136
	Sáng			CDTN(4)(GV KTCT)	HOCMAY(4)(K.Cường)		INN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)	BTDSKT(3)(N.Hòa)	TCN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)
		4->5							
		6->7		A2-207 1-4		137-140	22-24	137-140	
	Chiều			ĐT&TQTCT(4)(Đ.Châu)		INN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)	GDTCT(3)(M.Đồng)	TCN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)	
		8->9							
		10->12							
	Tối								
NĂM		1->3	04/4/24	A2-207 5-8	A2-208 25-28	86-90	141-144	X-TH 66-70	141-144
	Sáng			ĐT&TQTCT(4)(Đ.Châu)	HOCMAY(4)(K.Cường)	ĐAKTr_11(5)(Nhóm GVKTR)	INN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)	ĐAKTr-7(5)(N.Hòa)	TCN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)
		4->5							
		6->7				145-148	A2-312 13-15	145-148	
	Chiều					INN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)	AVCN(3)(Th.Nhung)	TCN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)	
		8->9							
		10->12							
	Tối								
SÁU		1->3	05/4/24	A2-207 9-12	A2-208 29-32		149-152		149-152
	Sáng			ĐT&TQTCT(4)(Đ.Châu)	HOCMAY(4)(K.Cường)		INN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)		TCN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)
		4->5							
		6->7		A2-206 41-44		153-156		153-156	
	Chiều			ĐA.TCTC(4)(Đ.Khoa)		INN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)		TCN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)	
		8->9							
		10->12							
	Tối								
BẢY		1->3	06/4/24				157-hết		157-hết
	Sáng					INN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)		TCN(XD)(4)(V.Chư-Th.Trung)	
		4->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								
CN		1->3	07/4/24						
	Sáng								
		4->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								

GHỊ CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 37

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP				
				D22X1-DN	D22K1+K2-DN	D22QX1-DN	D22X2-DN	D22CD2-DN
HAI		1->3	01/4/24	A2-206 46-48 KCBTCT(3)(T.Anh)	A2-208 13-15 KCCTR(3)(Q.Hòa)			
	Sáng	4->5						
		6->7				A2-209 9-12 ĐAKTTCCT(4)(Đ.Khoa)		
	Chiều	8->9						
		10->12						
	Tối							
BA		1->3	02/4/24		22-24 GDTC4(3)(M.Đồng)			
	Sáng	4->5						
		6->7		A2-VT2 37-40 THUD2_N1(4)(C.Duy)		A2-209 17-20 ĐA.KCBTCT(4)(Q.Hòa)		
	Chiều	8->9						
		10->12						
	Tối							
TƯ		1->3	03/4/24	34-36 GDTC4(3)(M.Đồng)	A2-312 9-12 LSKTPD&VN(4)(Tr.Thức)			
	Sáng	4->5						
		6->7		A2-206 13-15 CHKC2(3)(C.Bàn)	X-TH 1-5 ĐAKTr3(5)(Nhóm GVKTR)	22-24 GDTC4(3)(M.Đồng)		
	Chiều	8->9						
		10->12						
	Tối							
NĂM		1->3	04/4/24	A2-314 11-15 ĐA.KTRCT(5)(K.Sơn)	X-TH 6-10 ĐAKTr3(5)(Nhóm GVKTR)			
	Sáng	4->5						
		6->7		A2-207 49-51 KCBTCT(3)(T.Anh)	A2-312 13-15 LSKTPD&VN(3)(Tr.Thức)	A2-206 thi hết hp KCCTR(Q.Hòa)		
	Chiều	8->9						
		10->12						
							A2-207 16-18 TKCT(3)(Q.Thuận)	
	Tối							
SÁU		1->3	05/4/24	A2-VT2 33-36 THUD2_N2(4)(C.Duy)	A2-312 16-19 LSKTPD&VN(4)(Tr.Thức)			
	Sáng	4->5						
		6->7		A2-207 52-54 KCBTCT(3)(T.Anh)		A2-312 28-30 AV2(3)(Th.Nhung)		
	Chiều	8->9						
		10->12						
							A2-207 19-22 TKCT(4)(Q.Thuận)	
	Tối							
BẢY		1->3	06/4/24				A2-208 41-44 ĐA.TCTC(4)(Đ.Khoa)	A2-207 11-15 ĐATKCT(5)(Q.Thuận)
	Sáng	4->5						
		6->7						
	Chiều	8->9					A2-207 23-26 TKCT(4)(Q.Thuận)	
		10->12						
	Tối							
CN		1->3	07/4/24				A2-208 45-48 ĐA.TCTC(4)(Đ.Khoa)	A2-207 16-20 ĐATKCT(5)(Q.Thuận)
	Sáng	4->5						
		6->7						
	Chiều	8->9					A2-207 27-30 TKCT(4)(Q.Thuận)	
		10->12						
	Tối							

GI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phân hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 37

Buổi sáng: 07h30 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D23X1-DN	D23K1-DN	D23QX1-DN	D23X2-DN	D23CD2-DN	D23K2-DN
HAI		1->3	01/4/24		22-24	22-24			
	Sáng				GDTC2(3)(M.Đồng)	GDTC2(3)(M.Đồng)			
		4->5							
		6->7		A2-208	31-33				
	Chiều			SBVL1(3)(C.Bàn)					
		8->9							
		10->12							
BA		1->3	02/4/24		X-TH	A2-VT2			
	Sáng				ĐACS4(5)(H.Sang)	TINUD(4)(N.Hào)			
		4->5							
		6->7		A2-206	27-hết	X-TH	A2-208		
	Chiều			GTICH2(4)(A.Việt)	BCKG(5)(H.Sang)	ĐIAKT(3)(T.Lực)			
		8->9							
		10->12							
TƯ		1->3	03/4/24		A2-209	A2-206			
	Sáng				HHHH2(4)(M.Tân)	CHCTR(3)(C.Bàn)			
		4->5							
		6->7		A2-209	16-18				
	Chiều			HH-VKT(3)(Tr.Thức)					
		8->9							
		10->12							
NAM		1->3	04/4/24	A2-209	19-22	A2-VT2			
	Sáng			HH-VKT(4)(Tr.Thức)		TINUD(4)(N.Hào)			
		4->5							
		6->7		A2-209	5-7	A2-208			
	Chiều			HHHH2(3)(M.Tân)		ĐIAKT(3)(T.Lực)			
		8->9							
		10->12					A2-206	A2-206	
SAU		1->3	05/4/24		A2-209				
	Sáng				HHHH2(3)(M.Tân)				
		4->5							
		6->7		A2-209	23-26	A2-312			
	Chiều			HH-VKT(4)(Tr.Thức)	AV2(3)(Th.Nhung)	A2-208			
		8->9				THMLN(4)(Q.Vinh)			
		10->12					A2-206	A2-206	
BAY		1->3	06/4/24						
	Sáng								
		4->5							
		6->7		A2-206	27-30		A2-206		
	Chiều			HH-VKT(4)(Tr.Thức)			PLDC(4)(N.Tài)	A2-206	A2-206
		8->9						PLDC(4)(N.Tài)	PLDC(4)(N.Tài)
		10->12					A2-206	A2-206	
CN		1->3	07/4/24				A2-206	A2-206	A2-206
	Sáng						THMLN(4)(Q.Vinh)	THMLN(4)(Q.Vinh)	THMLN(4)(Q.Vinh)
		4->5							
		6->7					A2-206	A2-206	A2-314
	Chiều						GTICH1(2)(A.Việt)	GTICH1(2)(A.Việt)	NLKTCC-CN(3)(K.Sơn)
		8->9							
		10->12					A2-206	A2-206	
	Tối						HH-VKT(3)(Tr.Thức)	HH-VKT(3)(Tr.Thức)	

GHỊ CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2023_2024 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về phòng Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)